

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 9910/KH-UBND ngày 05/08/2026

Thực hiện chỉ đạo theo Kế hoạch số 9910/KH-UBND ngày 05/08/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 88/QĐ-BCĐCP ngày 29/7/2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ và Kế hoạch số 11-KH/BCĐ ngày 28/7/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; căn cứ nhiệm vụ được giao, Sở Công Thương xây dựng kế hoạch hành động triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tổ chức thực hiện quyết liệt, xử lý dứt điểm các điểm nghẽn, nhiệm vụ cấp bách, nhiệm vụ chậm tiến độ về chuyển đổi số; triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp trong 100 ngày làm việc, tạo chuyển biến thực chất trong phương thức quản trị, chỉ đạo, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp thuộc phạm vi trách nhiệm của Sở Công Thương.

2. Yêu cầu:

a) Thực hiện theo yêu cầu “06 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

b) Gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị chủ trì với tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện; kịp thời xem xét trách nhiệm đối với nhiệm vụ chậm tiến độ, thực hiện mang tính hình thức hoặc báo cáo không đúng thực tế.

c) Ưu tiên sử dụng hạ tầng, nền tảng và cơ sở dữ liệu dùng chung; không đầu tư mới hệ thống, phần mềm, cơ sở dữ liệu trùng chức năng khi đã có nền tảng đáp ứng yêu cầu.

II. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thực hiện cao điểm trong 100 ngày làm việc, từ ngày 11 tháng 7 năm 2026 đến hết ngày 30 tháng 11 năm 2026. Đối với nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành sau ngày 30 tháng 11 năm 2026, đơn vị chủ trì phải hoàn thành đầy đủ các sản phẩm

trung gian và điều kiện triển khai theo yêu cầu tại Phụ lục Kế hoạch này; đồng thời tiếp tục tổ chức thực hiện theo thời hạn được giao.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Theo Phụ lục Kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý Năng lượng:

a) Rà soát, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh mục và phương án xử lý các điểm thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh trước ngày 30/7/2026; trường hợp không có, tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản báo cáo Bộ Công Thương. Hoàn thành xử lý các điểm thiếu điện tại các điểm ưu tiên trước ngày 30/11/2026 (nếu có).

b) Tham mưu xây dựng và báo cáo phương án bảo đảm nguồn cung điện phục vụ trung tâm dữ liệu, hạ tầng tính toán hiệu năng cao, trong đó xác định rõ khu vực, công suất, lộ trình đầu tư, cơ chế giá và phương án dự phòng nguồn điện; dự báo nhu cầu đến năm 2030 (nếu có). Hoàn thành trước ngày 30/10/2026.

2. Phòng Quản lý Thương mại – Xuất nhập khẩu:

Phối hợp Công an tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu thí điểm kết nối Cơ sở dữ liệu thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa với Bộ Công Thương trước ngày 30/9/2026.

3. Phòng Pháp chế

a) Lựa chọn tối thiểu 05 thủ tục hành chính có tần suất cao, liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp và phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan tái thiết kế quy trình theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thao tác trên môi trường số, bảo đảm người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại dữ liệu đã có trong CSDL của cơ quan nhà nước. Hoàn thành trước ngày 30/11/2026.

b) Tiếp tục phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan tái cấu trúc các TTHC theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP; sửa đổi quy định, quy trình nội bộ và biểu mẫu trên cơ sở dữ liệu đã có, công khai kết quả theo quy định.

4. Văn phòng:

a) Phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan rà soát nhu cầu và bố trí kinh phí đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, phần mềm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng theo quy định pháp luật, phù hợp với yêu cầu công việc. Hoàn thành trước 30/11/2026.

b) Phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan chuẩn hóa, đối soát, làm sạch dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của ngành Công thương phục vụ hoàn

thiện 12 CSDL theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và 104 CSDL theo Nghị quyết số 11/NQ-CP, bảo đảm tối thiểu 80% dữ liệu đủ điều kiện được làm sạch, đồng bộ. Hoàn thành trước ngày 30/11/2026.

c) Tiếp tục phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với các CSDL đã công bố và các CSDL mới hoàn thành, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu dùng chung, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại giấy tờ đã có đối với 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, trách nhiệm giải quyết của Sở Công Thương, bắt đầu từ 30/08/2026.

d) Trước 10 giờ 00 phút thứ Tư hằng tuần và trước ngày 20 hằng tháng, phối hợp với các đơn vị cập nhật tiến độ, kết quả, sản phẩm, minh chứng và khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục Kế hoạch này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh*) thông qua nhóm “Theo dõi báo cáo NQ57”.

Trên đây là Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Kế hoạch số 9910/KH-UBND ngày 05/08/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa. Trong quá trình thực hiện, nếu có trường hợp phát sinh nội dung vượt thẩm quyền hoặc liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan, các đơn vị phải chủ động phối hợp, đề xuất rõ phương án xử lý, cơ quan có thẩm quyền giải quyết và thời hạn hoàn thành, tham mưu báo cáo Công an tỉnh để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền giải quyết./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Các phòng chuyên môn;
- CCQLTT;
- Công an tỉnh;
- UBND tỉnh (bc);
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Tấn Hải

PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 9910/KH-UBND

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 107 /KH-SCT ngày 29/9/2026 của Sở Công Thương)

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
I	NHIỆM VỤ SỞ CÔNG THƯƠNG CHỦ TRÌ THỰC HIỆN					
1	Rà soát, báo cáo, trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục và phương án xử lý các điểm thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh	Phòng Quản lý Năng lượng	Các cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh	30/7/2026	Danh mục và các phương án xử lý các điểm thiếu điện được phê duyệt (nếu có). Trường hợp không có thì tham mưu UBND tỉnh văn bản báo cáo Bộ Công Thương	
2	Hoàn thành xử lý các điểm thiếu điện tại trụ sở cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập tại các điểm ưu tiên (nếu có)	Phòng Quản lý Năng lượng	Các cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh	30/11/2026	Hoàn thành xử lý các điểm thiếu điện tại các điểm ưu tiên (nếu có)	
3	Xây dựng phương án bảo đảm nguồn cung điện phục vụ trung tâm dữ liệu, hạ tầng tính toán hiệu năng cao; dự báo nhu cầu đến năm 2030 (nếu có)	Phòng Quản lý Năng lượng	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Công an tỉnh; Công ty Điện lực Khánh Hòa	30/10/2026	Báo cáo và phương án bảo đảm nguồn cung điện được trình cấp có thẩm quyền, trong đó xác định rõ khu vực, công suất, lộ trình đầu tư, cơ chế giá và phương án	

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
					dự phòng nguồn điện	
II	NHIỆM VỤ CHUNG SỞ NGÀNH					
1	Rà soát, thống kê nhu cầu đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, máy tính, phần mềm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; bảo đảm minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng pháp luật, phù hợp với yêu cầu công việc, góp phần đáp ứng vận hành thông suốt chính quyền 02 cấp; ưu tiên phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; gửi Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Văn phòng	Các phòng chuyên môn và tương đương; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính	30/7/2026	Báo cáo nhu cầu của Sở Công Thương	
2	Bố trí kinh phí mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối; các cơ quan hoàn thành mua sắm, bảo đảm 100% Trung tâm Phục vụ hành chính công, cán bộ giải quyết TTHC có thiết bị đạt yêu cầu	Văn phòng	Các phòng chuyên môn và tương đương; Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ	30/11/2026	Hoàn thành báo cáo mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối	

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
3	Lựa chọn nhóm TTHC có tần suất cao, liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; tái thiết kế quy trình theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thao tác trên môi trường số, bảo đảm người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại dữ liệu đã có trong CSDL của cơ quan nhà nước	Phòng Pháp chế	Các phòng chuyên môn và tương đương; Văn phòng UBND tỉnh	Hoàn thành danh mục trước ngày 30/7/2026; hoàn thành kiểm thử trước ngày 30/11/2026	Có tối thiểu 05 thủ tục hành chính ưu tiên và đánh giá hiệu quả	
III	NHIỆM VỤ PHỐI HỢP TRUNG ƯƠNG					
1	Chuẩn hóa, đối soát, làm sạch dữ liệu thuộc phạm vi tỉnh phục vụ hoàn thiện 12 CSDL theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW	Văn phòng	Công an tỉnh; Văn phòng Tỉnh ủy, Sở KHCN, Sở Tư pháp	30/11/2026	Tối thiểu 80% dữ liệu đủ điều kiện được làm sạch, đồng bộ	
2	Triển khai hoàn thiện 104 CSDL theo Nghị quyết số 11/NQ-CP theo yêu cầu của bộ, cơ quan chủ quản	Văn phòng	Công an tỉnh; Văn phòng Tỉnh ủy, Sở KHCN, Sở Tư pháp	30/11/2026	Tối thiểu 80% dữ liệu đủ điều kiện đồng bộ	
3	Hoàn thành tái cấu trúc các TTHC còn lại theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP; sửa đổi quy định, quy trình nội bộ và biểu mẫu trên cơ sở dữ liệu đã có	Phòng Pháp chế	Sở Tư pháp; Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh	30/11/2026	Các TTHC được tái cấu trúc; quy trình điện tử và biểu mẫu được cập nhật; thành phần hồ sơ, thời gian xử lý và kết quả cắt giảm được công khai	
4	Kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với các CSDL	Văn phòng	Các phòng	30/8/2026	100% thủ tục hành	

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm	Ghi chú
	đã công bố và các CSDL mới hoàn thành; tự động điền, xác thực và tái sử dụng dữ liệu		chuyên môn và tương đương; Sở Tư pháp; cơ quan chủ quản CSDL		chính đủ điều kiện khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại giấy tờ đã có	
5	Xây dựng thí điểm CSDL tập trung về thương mại điện tử, kết nối dữ liệu dân cư, thuế, hải quan và phản ánh vi phạm; hỗ trợ quản lý hàng giả, gian lận và bảo vệ người tiêu dùng	Phòng Quản lý Thương mại – Xuất nhập khẩu	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; UBND cấp xã	Hoàn thành thí điểm trước ngày 30/9/2026; tiếp tục hoàn thiện theo lộ trình phù hợp với quy định của pháp luật	Cơ sở dữ liệu thương mại điện tử thí điểm được hình thành, kết nối dữ liệu của tối thiểu 02 địa phương	